

Số: 280 /KH-UBND

Hương Sơn, ngày 16 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Hương Sơn

Thực hiện Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030; Quyết định số 1559/QĐ-BYT ngày 01/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030); Công văn số 4379/BYT-CDS ngày 15/6/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030; Kế hoạch số 714/KH-UBND ngày 09/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030, UBND xã Hương Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung cam kết của Việt Nam trong Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Cam kết FP2030) trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

- Bảo đảm người dân, nhất là vị thành niên, thanh niên và các nhóm dễ bị tổn thương, được tiếp cận thông tin, tư vấn và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp, an toàn, tự nguyện, có chất lượng.

- Tăng khả năng tiếp cận và sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại; giảm mang thai ngoài ý muốn, phá thai không an toàn và các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai phải bám sát nội dung Cam kết FP2030 và hướng dẫn của cấp trên; phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

- Bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng; tôn trọng quyền lựa chọn của cá nhân và các cặp vợ chồng trong việc sử dụng biện pháp tránh thai.

-Lồng ghép việc thực hiện Cam kết FP2030 với các chương trình, kế hoạch về dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, bình đẳng giới và nâng cao chất lượng dân số.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và đội ngũ cộng tác viên dân số trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tự nguyện, an toàn, có chất lượng; bảo đảm người dân trong độ tuổi sinh sản được tiếp cận đầy đủ thông tin, phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp với nhu cầu; góp phần thực hiện các mục tiêu về dân số và phát triển đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số được tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản về kế hoạch hóa gia đình và Cam kết FP2030.

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh sản được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại; tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, tư vấn về hỗ trợ sinh sản và dự phòng vô sinh.

- Tăng cường cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên; góp phần giảm mang thai ngoài ý muốn ở các nhóm đối tượng này.

- Bảo đảm cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp với nhu cầu của người dân, đúng quy định chuyên môn và phạm vi hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh sản trên địa bàn xã; chú trọng vị thành niên, thanh niên và các nhóm dễ bị tổn thương, gồm người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở địa bàn khó khăn, người khuyết tật và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Đối tượng tác động: Người dân trên địa bàn xã; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; đội ngũ cán bộ y tế, cộng tác viên dân số và các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

2. Phạm vi thực hiện

Triển khai tại 16/16 thôn trên địa bàn xã.

3. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng khả năng tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại

- Rà soát, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, quy trình, quy chuẩn, hướng dẫn chuyên môn và tiêu chuẩn kỹ thuật về cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

- Đẩy mạnh truyền thông, tư vấn, vận động thay đổi hành vi về sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại cho cá nhân và các cặp vợ chồng; chú trọng sự tham gia và chia sẻ trách nhiệm của nam giới.

- Lồng ghép nội dung kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong truyền thông, tư vấn và tổ chức cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp đa dạng hóa các hình thức và kênh cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, với sự tham gia của các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập, các tổ chức xã hội và cộng đồng; bảo đảm dịch vụ thuận tiện, liên tục, dễ tiếp cận, kể cả trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

- Bảo đảm công bằng, bình đẳng, tự nguyện trong tiếp cận, lựa chọn và sử dụng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; quan tâm hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các nhóm đối tượng khác được hỗ trợ theo quy định.

- Hằng năm, rà soát, dự báo nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai theo từng nhóm đối tượng; xây dựng kế hoạch bảo đảm nguồn cung, đề xuất bố trí kinh phí mua, cấp miễn phí phương tiện tránh thai cho các đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

- Đẩy mạnh xã hội hóa theo quy định; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và phân phối phương tiện tránh thai; khuyến khích người dân có khả năng chi trả tự nguyện thanh toán chi phí dịch vụ và phương tiện tránh thai theo nhu cầu.

2. Giảm mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên

- Phối hợp với các trường học triển khai nội dung giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính phù hợp với chương trình giáo dục, từng cấp học và lứa tuổi.

- Tổ chức các buổi truyền thông, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt đoàn thể về chăm sóc sức khỏe sinh sản, tình dục an toàn và phòng tránh mang thai ngoài ý muốn cho vị thành niên, thanh niên.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cha mẹ, gia đình và cộng đồng trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ vị thành niên, thanh niên chăm sóc sức khỏe sinh sản và tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Tổ chức tư vấn thân thiện, phù hợp với nhu cầu của vị thành niên, thanh niên; tôn trọng quyền riêng tư, bảo mật thông tin và hướng dẫn tiếp cận cơ sở y tế phù hợp khi có nhu cầu.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực của Trạm Y tế xã; đề xuất đầu tư, bổ sung các điều kiện cần thiết để cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo quy định.

- Cử nhân viên y tế, cộng tác viên dân số tham gia đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ theo nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tư vấn đầy đủ trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ; hướng dẫn theo dõi, chăm sóc sau thực hiện biện pháp tránh thai và xử trí, chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp khi cần thiết.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ; kịp thời phát hiện, khắc phục khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện.

4. Tăng cường cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng

- Phát huy vai trò của cộng tác viên dân số trong tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn và cung ứng các phương tiện tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng theo quy định.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân và các tổ chức có liên quan tuyên truyền, vận động người dân lựa chọn, sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp.

- Hướng dẫn bảo quản, sử dụng phương tiện tránh thai đúng cách; theo dõi nhu cầu, kịp thời đề xuất bổ sung nguồn cung.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi việc cung ứng phương tiện tránh thai và tổng hợp kết quả thực hiện.

5. Tăng cường cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng

- Tổ chức cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng tại Trạm Y tế xã trong phạm vi hoạt động chuyên môn được phép, khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định; bảo đảm đúng quy trình, an toàn, có chất lượng và phù hợp với nhu cầu của người dân.

- Phối hợp với cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức cung cấp dịch vụ hoặc giới thiệu người dân đến cơ sở phù hợp đối với các dịch vụ vượt quá khả năng chuyên môn của Trạm Y tế xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tư vấn, đăng ký, theo dõi, quản lý người sử dụng dịch vụ và cập nhật kết quả cung cấp dịch vụ; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và được bảo mật theo quy định.

6. Đẩy mạnh truyền thông, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức truyền thông về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình; bảo đảm thông tin chính xác, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Nâng cao hiệu quả truyền thông trên hệ thống truyền thanh cơ sở, công thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số; kết hợp với truyền thông trực tiếp, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức truyền thông trực quan.

- Tăng cường tư vấn trực tiếp, vận động phù hợp để cá nhân và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản chủ động, tự nguyện lựa chọn và sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp.

- Chú trọng truyền thông về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, nguy cơ của phá thai không an toàn và trách nhiệm của nam giới trong chăm sóc sức khỏe sinh sản, thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

7. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan

- Tăng cường phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã, các trường học, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, các cơ quan, đơn vị và các thôn trong truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường, sinh hoạt đoàn thể và truyền thông tại cộng đồng; bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, lứa tuổi.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp rà soát nhu cầu và giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, không trùng lặp nội dung chi.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Là đầu mối chuyên môn, chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tổ chức truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo phạm vi hoạt động chuyên môn được phép.

- Rà soát, dự báo nhu cầu phương tiện tránh thai; xây dựng kế hoạch cung ứng, đề xuất bảo đảm các điều kiện về nhân lực, trang thiết bị và kinh phí thực hiện.

- Hướng dẫn chuyên môn cho cộng tác viên dân số; phối hợp với các thôn triển khai các hoạt động tại cộng đồng.

- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; cung cấp số liệu, báo cáo gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã quản lý, chỉ đạo, theo dõi và đôn đốc thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai các nhiệm vụ chuyên môn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị lồng ghép nội dung dân số, kế hoạch hóa gia đình và Cam kết FP2030 vào các hoạt động văn hóa, thông tin, giáo dục, bình đẳng giới và các chương trình có liên quan.

- Tổng hợp kết quả thực hiện trên cơ sở báo cáo của Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt theo phân cấp; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử và các hình thức truyền thông trực quan về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và Cam kết FP2030.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn.

5. Các trường học trên địa bàn xã

- Lồng ghép giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với chương trình, cấp học và lứa tuổi.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Đoàn Thanh niên và các đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông, tư vấn, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn cho học sinh phù hợp với lứa tuổi.

- Phối hợp với gia đình trong giáo dục, hỗ trợ học sinh tiếp cận thông tin chính xác và dịch vụ tư vấn phù hợp.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Phối hợp với chính quyền, Trạm Y tế xã và các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong chăm sóc sức khỏe sinh sản và thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

- Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các cuộc vận động, phong trào thi đua phù hợp.

- Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn xã.

7. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

- Tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ và gia đình chủ động chăm sóc sức khỏe sinh sản, tự nguyện lựa chọn, sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, kế hoạch hóa gia đình và bình đẳng giới.

- Quan tâm hỗ trợ phụ nữ thuộc các nhóm dễ bị tổn thương tiếp cận thông tin, phương tiện tránh thai và dịch vụ phù hợp.

8. Đề nghị Đoàn Thanh niên xã

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, tình dục an toàn và phòng tránh mang thai ngoài ý muốn cho đoàn viên, thanh niên.

- Phối hợp với các trường học, Trạm Y tế xã tổ chức hoạt động truyền thông, tư vấn phù hợp với vị thành niên, thanh niên.

- Phát huy vai trò của tổ chức đoàn trong hỗ trợ thanh niên tiếp cận thông tin chính xác và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản thân thiện.

9. Trưởng các thôn và cộng tác viên dân số

- Trưởng các thôn phối hợp với các tổ chức đoàn thể và cộng tác viên dân số triển khai tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt cộng đồng.

- Cộng tác viên dân số chủ động tuyên truyền, tư vấn, nắm bắt nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân tại địa bàn phụ trách.

- Thực hiện cung ứng phương tiện tránh thai phi lâm sàng theo nhiệm vụ được giao và hướng dẫn chuyên môn; kịp thời giới thiệu người dân đến Trạm Y tế xã hoặc cơ sở y tế phù hợp để được tư vấn, cung cấp dịch vụ.

- Theo dõi, tổng hợp, phản ánh nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và báo cáo kết quả thực hiện về Trạm Y tế xã.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn và cộng tác viên dân số báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND xã; gửi số liệu, kết quả hoạt động chuyên môn về Trạm Y tế xã để tổng hợp.

- Trạm Y tế xã tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả thực hiện, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo thời hạn quy định.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để phối hợp với Trạm Y tế xã tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Hương Sơn. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và trưởng các thôn tổ chức thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thích